TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2026/HS-ST
Ngày: 09-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nữ Thu Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phú Hữu.

Ông Nguyễn Viết Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hoàng Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2026/QĐXXST-HS ngày 29/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2026/HSST-QĐ ngày 10/02/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Hồng T, sinh năm 1999, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ A, Ấp E, xã P, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Hồng T1 (chết) và bà Nguyễn Thị T2; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 19/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Đ.

2. Họ và tên: Cao Hữu V, sinh năm 1987, tại An Giang; Nơi cư trú: Tổ A, ấp Đ, xã V, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Hữu Đ và bà Đào Thị X; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 19/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Đ.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lê Kim T3, sinh năm 1974. Cư trú: Số F, đường P, Tổ E, khóm M, phường C, tỉnh Đồng Tháp. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 20 tháng 9 năm 2025, Cao Hữu V đang ở ký túc xá Trường Cao đẳng C thì Trương Hồng T nhắn tin rủ sử dụng ma túy, V hỏi "có đồ không" - nghĩa là có ma túy không để cùng sử dụng, T trả lời "có tiền thì mua ma túy chơi dễ mà". T hỏi V muốn sử dụng ma túy thì đem theo "nồi và đồ nghề"- nghĩa là đem theo nỏ thủy tinh và dụng cụ sử dụng ma túy, còn ma túy đá thì T mua, V đồng ý và nói tiền thuê phòng V sẽ trả. Sau đó, T liên lạc với một người nam bán ma túy (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, người bán ma túy đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực chợ C1 thuộc phường C, tỉnh Đồng Tháp. T điều khiển xe 64H1-111.94 chạy đến điểm hẹn, trực tiếp đưa cho người bán ma túy 200.000 đồng, nhận 01 tép ma túy đá, chứa trong đoạn ống hút hàn kín. Mua được ma túy, T nhắn tin thông báo cho V biết. V kêu T chạy đến quán C2" ở đường T, phường C, tỉnh Đồng Tháp gặp nhau để cùng đi tìm nơi sử dụng ma túy. Sau đó, V lấy 01 nỏ thủy tinh cất trong túi áo khoác và điều khiển xe mô tô biển số 68K1 -073.21 chạy đến quán cà phê L gặp T rồi cùng chạy đến nhà nghỉ K, địa chỉ: 1, Đặng Văn B, phường C, tỉnh Đồng Tháp. Tại đây, V gặp chị Lê Kim T3 - chủ nhà nghỉ, đưa căn cước của V cho T3 để thuê phòng. Bà T3 đưa chìa khóa phòng 206 cho V đem vào phòng, V và T lên lầu vào phòng 206 nhà nghỉ K.

Tại phòng 206, V lấy chai nước suối, hiệu "SAKA" trong phòng đổ hết nước ra ngoài, khoét thủng 02 lỗ trên nắp chai. Vang cắm 01 đoạn ống hút màu trắng vào 01 lỗ trên nắp chai và lấy 01 nỏ thủy tinh từ trong áo khoác của V gắn vào lỗ còn lại trên nắp chai. Lúc này, T lấy ra 01 tép ma túy vừa mua được đổ hết ma túy vào nỏ thủy tinh, T sử dụng bật lửa để nấu ma túy. Nấu ma túy xong thì T hút ma túy trước xong đến lượt Vang hút ma túy. Vang và T lần lượt hút ma túy mỗi người được khoảng 05 hơi thì hết ma túy, T làm rơi dụng cụ sử dụng ma túy xuống sàn nhà nên bị vỡ nỏ thủy tinh. Thịnh dọn dẹp phòng, cất ống thủy tinh trên bàn và đem chai nhựa dùng sử dụng ma túy vào nhà tắm. Dọn dẹp phòng xong thì T chạy xe về, V ở lại một mình.

Đến 02 giờ 20 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2025, Công an phường C đến kiểm tra hành chính tại phòng 206, phát hiện V có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên mời V và T cùng đến trụ sở Cơ quan Công an làm việc ghi lời khai, tất cả đều thừa nhận như nội dung đã nêu trên và thu thập mẫu nước tiểu cả hai để trưng cầu giám định chất ma túy, tạm giữ tang vật, tài sản liên quan, gồm:

- Tại phòng 206 nhà nghỉ K: 01 ống thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín ba cạnh, một cạnh hở; 01 chai nhựa ghi chữ SAKA nắp màu trắng khoét 02 lỗ, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đen, sim: 0939915814, của Cao Hữu V. Kiểm tra dữ liệu điện tử bên trong phát hiện tài khoản zalo đang đăng nhập tên "Hiện Tại", số điện thoại: 0939915814, tin nhắn Zalo với tài

khoản tên "Hồng Thịnh" liên quan đến hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại Phòng 206, nhà nghỉ K.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Honor, màu đen, sim: 0788950073, của Trương Hồng T. Kiểm tra dữ liệu điện tử bên trong phát hiện tài khoản zalo đang đăng nhập tên "Hồng Thịnh", số điện thoại: 0788950073, tin nhắn Zalo với tài khoản tên "Hiện Tại" liên quan đến hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại Phòng 206, nhà nghỉ K.

- 01 đoạn video tại nhà nghỉ K, ghi nhận vào lúc 23 giờ 31 phút, ngày 21/9/2025 có 02 người nam là Cao Hữu V, Trương Hồng T đến liên hệ thuê phòng.

- 01 xe mô tô biển số 64H1-111.94 và 01 xe mô tô biển số 68K1- 073.21 do T và V sử dụng, kết quả điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số 1609/KL-KTHS ngày 24/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Chất màu đen (nâu đen) dính bên trong 01 đoạn ống thuỷ tinh và tinh thể rắn dính bên trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín ba cạnh, hở một cạnh, là chất ma tuý, không xác định được khối lượng do mẫu ít, loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 1675/KL-KTHS và số 1676/KL-KTHS cùng ngày 29/9/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa có nắp đậy kín, ghi thu của Cao Hữu V, sinh năm 1987 và Trương Hồng T, sinh năm 1999, được thu giữ vào lúc 09 giờ ngày 21/9/2025 tại Công an phường C, tỉnh Đồng Tháp, có tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi của các bị cáo, tài sản thu giữ như nội dung nêu trên và thống nhất với kết luận giám định.

Cáo trạng số: 28/CT-VKS-KV6 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp đã truy tố các bị cáo Trương Hồng Thịnh, Cao Hữu Vang về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Trương Hồng T, Cao Hữu V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Hồng T mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Hữu V mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 đoạn ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kính ba cạnh, hở một cạnh; 01 chai nhựa ghi chữ SAKA nắp màu trắng khoét 02 lỗ, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, màn hình bị nứt, mặt lưng bị tróc sơn, không sim của bị cáo Cao Hữu V; 01 điện thoại di động hiệu Honor, màu đen, không sim của bị cáo Trương Hồng T. Lưu hồ sơ vụ án đoạn video ghi nhận hình ảnh bị cáo T và V đến thuê phòng tại nhà nghỉ K lúc 23 giờ 31 phút ngày 20/9/2025.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận và lời nói sau cùng của các bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng để định tội. Tại phiên tòa, các bị cáo Trương Hồng T, Cao Hữu V thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T rủ V sử dụng ma túy, cả hai thỏa thuận T sẽ mua ma túy, V trả tiền thuê phòng và mang theo dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi T mua được ma túy thì khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 9 năm 2025, T và V thuê Phòng 206, nhà nghỉ K, địa chỉ: 1, đường Đ, phường C, tỉnh Đồng Tháp để sử dụng ma túy. Tại đây, V và T lấy chai nước suối trong phòng, khoét thủng 02 lỗ trên nắp chai. Vang cắm 01 đoạn ống hút màu trắng vào 01 lỗ trên nắp chai và lấy 01 nỏ thủy tinh từ trong áo khoác của V gắn vào lỗ còn lại trên nắp chai. Lúc này, T lấy ra 01 tép ma túy đổ hết ma túy vào nỏ thủy tinh. T sử dụng bật lửa để nấu ma túy. Nấu ma túy xong thì T hút ma túy trước xong đến lượt Vang hút ma túy. Vang và T lần

lượt hút ma túy mỗi người được khoảng 05 hơi thì hết ma túy. Khi sử dụng hết ma túy thì T chạy xe về, còn V ngủ lại. Đến 02 giờ 20 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2025, Công an phường C kiểm tra phòng 206, thu giữ dụng cụ sử dụng ma túy. Các bị cáo đã bàn bạc, thực hiện hành vi bố trí, sắp xếp, cung cấp ma túy, địa điểm, dụng cụ để cùng nhau thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy, đây là hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 12 và Điều 21 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, thấy trước được tác hại, hậu quả của ma túy gây ra cho xã hội nhưng vẫn thực hiện là lỗi cố ý. Do vậy, với hành vi như trên, các bị cáo Trương Hồng T, Cao Hữu V đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Việc truy tố, xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng. Các bị cáo có khả năng nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Nhưng các bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật, các bị cáo đã cố ý cùng thực hiện hành vi có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội. Hành vi của các bị cáo không chỉ nguy hiểm cho xã hội mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tác hại về nhiều mặt đến xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe của con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, cần phải trừng trị các bị cáo thật nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục các bị cáo, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, tạo niềm tin và sự an tâm cho Nhân dân. Vì vậy, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng là có căn cứ nên chấp nhận.

Trong vụ án, tuy có nhiều người cùng thực hiện tội phạm nhưng không có sự câu kết chặt chẽ với nhau và không chịu sự chỉ huy, điều khiển của người nào nên có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê, trực tiếp đi mua ma túy, đổ ma túy vào nỏ, nấu ma túy còn bị cáo V là người trả tiền thuê phòng, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy như bình, nỏ rồi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên T chịu trách nhiệm chính và nặng hơn bị cáo V.

Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử còn cân nhắc đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự thì: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, sinh sống chung với gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng. Do đó, căn cứ vào Điều 50 Bộ luật Hình sự về tình hình tài chính, khả năng thi hành án của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Do đó, lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 đoạn ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kính ba cạnh, hở một cạnh; 01 chai nhựa ghi chữ SAKA nắp màu trắng khoét 02 lỗ, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, màn hình bị nứt, mặt lưng bị tróc sơn, không sim của bị cáo Cao Hữu V; 01 điện thoại di động hiệu Honor, màu đen, không sim của bị cáo Trương Hồng T. Lưu hồ sơ video ghi hình ảnh các bị cáo đến thuê phòng tại nhà nghỉ K lúc 23 giờ 31 phút ngày 20/9/2025.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với bà Lê Kim T3 là chủ nhà nghỉ K không biết các bị cáo thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã chủ động phối hợp với cơ quan điều tra cung cấp thông tin và quá trình điều tra không chứng minh được có hành vi giúp sức tổ chức sử dụng phép chất ma túy nên không xem xét xử lý. Đối với người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo T, do không rõ nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không mời đối tượng này làm việc được nên không đủ căn cứ xem xét, xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Hồng T và Cao Hữu V cùng phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Hồng T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/10/2025.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Hữu V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/10/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị, gồm: 01 đoạn ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kính ba cạnh, hở một cạnh; 01 chai nhựa ghi chữ SAKA nắp màu trắng khoét 02 lỗ, bên trong có chứa 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước phương tiện dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu đen, màn hình bị nứt, mặt lưng bị tróc sơn, không sim của bị cáo Cao Hữu V; 01 điện thoại di động hiệu Honor, màu đen, không sim của bị cáo Trương Hồng T

Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Đồng Tháp, chi tiết và đặc điểm vật chứng được thể hiện theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/02/2026.

Lưu hồ sơ vụ án đoạn video ghi nhận hình ảnh bị cáo T và V đến thuê phòng tại nhà nghỉ K lúc 23 giờ 31 phút ngày 20/9/2025 (đã lưu vào hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trương Hồng T, Cao Hữu V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV6 – Đồng Tháp;
- CQ CSĐT CA tỉnh ĐT;
- CQ THAHS CA tỉnh ĐT;
- Phòng HSNV CA tỉnh ĐT và Phòng THADS KV6 –ĐT (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Nữ Thu Hân